

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *1212*/TTr-UBND

Quảng Bình, ngày *01* tháng *7* năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về việc quyết định số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm học 2024 -2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình.

### I. Căn cứ pháp lý

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

2. Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

3. Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

4. Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

### II. Tình hình thực hiện hợp đồng lao động

Căn cứ Nghị quyết 145/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết định số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm 2024, UBND tỉnh đã giao 1.144 chỉ tiêu hợp đồng cho Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các huyện, thị xã, thành phố. Tính đến ngày 01/5/2024, các đơn vị đã thực hiện ký kết 1.042 hợp đồng.

### III. Nội dung Nghị quyết

1. Về số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập

*me*

*me*

Năm học 2024-2025, toàn tỉnh có **541** trường, **246.251** học sinh sắp xếp thành **7.935** lớp tương ứng với 17.879 biên chế (tính theo định mức Thông tư Bộ Giáo dục và Đào tạo), trong đó, có 14.488 biên chế giáo viên. Tổng biên chế sự nghiệp giáo dục - đào tạo trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm 2024 là 16.596 biên chế<sup>1</sup>, trong đó biên chế giáo viên là 13.177<sup>2</sup> biên chế, còn thiếu 1.311 biên chế giáo viên so với biên chế giáo viên tính theo định mức Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo<sup>3</sup>.

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; quy mô trường, lớp, học sinh, nhu cầu hợp đồng giảng dạy của Sở Giáo dục và Đào tạo và các địa phương; số lượng hợp đồng lao động giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh năm học 2024-2025 là **914** chỉ tiêu<sup>4</sup>, bảo đảm không quá **70%** số chênh lệch giữa số biên chế được giao và số biên chế theo định mức quy định tại Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, cụ thể như sau:

- Sở Giáo dục và Đào tạo giao 116 chỉ tiêu;
- UBND thị xã Ba Đồn giao 82 chỉ tiêu;
- UBND thành phố Đồng Hới giao 139 chỉ tiêu;
- UBND huyện Lệ Thủy giao 122 chỉ tiêu;
- UBND huyện Quảng Ninh giao 74 chỉ tiêu;
- UBND huyện Minh Hoá giao 67 chỉ tiêu;
- UBND huyện Tuyên Hoá giao 55 chỉ tiêu;
- UBND huyện Quảng Trạch giao 114 chỉ tiêu.
- UBND huyện Bố Trạch giao 145 chỉ tiêu.

## 2. Quyền lợi của hợp đồng lao động giảng dạy:

Căn cứ quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 8 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ: Lao động hợp đồng giảng dạy được áp dụng tiền lương theo bảng lương viên chức quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; phụ cấp ưu đãi nghề và các chế độ khác có liên

<sup>1</sup> Bao gồm 291 biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập được bổ sung năm học 2023-2024.

<sup>2</sup> Theo báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các huyện, thị xã, thành phố

<sup>3</sup> Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập và Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập

<sup>4</sup> Giảm 230 hợp đồng giảng dạy so với năm 2024.

*HC*  
✓

quan theo quy định của pháp luật. Khi có sự thay đổi về chế độ tiền lương mới thì được áp dụng thang bảng lương mới, phụ cấp ưu đãi nghề và các chế độ khác có liên quan (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Thời gian hợp đồng: Tối đa 12 tháng.

4. Kinh phí thực hiện hợp đồng: dự kiến 78,5 tỷ đồng, được bố trí từ nguồn sự nghiệp giáo dục thuộc dự toán ngân sách tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NC-VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đoàn Ngọc Lâm**

Số: /NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày tháng năm 2024

### NGHỊ QUYẾT

Về việc quyết định số lượng hợp đồng giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm học 2024-2025

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 17

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quyết định số lượng hợp đồng giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm học 2024-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Quyết định số lượng hợp đồng giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm học 2024-2025 là **914** chỉ tiêu.

**Điều 2.** Quyền lợi, thời gian hợp đồng và kinh phí thực hiện:

1. Quyền lợi của hợp đồng lao động giảng dạy tại Điều 1 được áp dụng tiền lương theo bảng lương viên chức quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề và các chế độ khác có liên quan theo quy định của pháp luật. Khi có sự thay đổi về chế độ tiền lương mới thì được áp dụng thang bảng lương mới, phụ cấp ưu đãi nghề và các chế độ khác có liên quan (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thời gian hợp đồng: Tối đa 12 tháng.

3. Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn sự nghiệp giáo dục thuộc nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách tỉnh.

**Điều 3.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày tháng năm 2024, có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi kết thúc năm học 2024-2025 và thay thế Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 18/12/2023 về việc quyết định số lượng hợp đồng giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Bình năm 2024./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH, Báo Quảng Bình;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Hải Châu**